



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ KỸ THUẬT
NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ**
Mã chứng khoán: TSC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015



CẦN THƠ, THÁNG 03 - 2016



MỤC LỤC

NỘI DUNG

Trang

I. Lịch sử hoạt động của Công ty	1
1.1. Những sự kiện quan trọng	1
1.1.1. Việc thành lập	1
1.1.2. Chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần và niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán	2
1.1.3. Trở thành thành viên của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T	2
1.2. Quá trình phát triển	3
1.2.1. Từ 1976 đến tháng 04 năm 1986	3
1.2.2. Từ tháng 04 năm 1986 đến tháng 10 năm 1992	3
1.2.3. Từ tháng 10 năm 1992 đến tháng 07 năm 2003	3
1.2.4. Từ tháng 08 năm 2003 đến tháng 07/2014	4
1.2.5. Từ tháng 08 năm 2014 đến nay	4
1.3. Định hướng phát triển	4
1.3.1. Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi	4
1.3.2. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty	5
1.3.3. Chiến lược phát triển trung và dài hạn	6
II. Báo cáo của Hội đồng Quản trị	7
2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 của HĐQT	7
2.2. Phương hướng hoạt động năm 2016	10
III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	11
3.1. Báo cáo tình hình tài chính	11
3.1.1. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2015	11
3.1.2. Các hệ số tài chính	12
3.1.3. Tình hình tài chính, kết quả thực hiện kế hoạch	12
3.2.2. Những tiến bộ công ty đạt được	13
3.2.3. Kế hoạch phát triển trong tương lai	13
IV. Báo cáo tài chính	14
V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán	15
5.1. Kiểm toán độc lập	15
5.2. Kiểm toán nội bộ	15
VI. Các công ty có liên quan	15
6.1 Công ty mẹ	15
6.2 Công ty con	16
6.2.1 Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây	16
6.2.2 Công ty Cổ phần Nông Dược TSC	16
6.2.3 Công ty Cổ phần Hạt giống TSC	17
VII. Tổ chức và nhân sự	18
7.1. Cơ cấu tổ chức của công ty	18
7.2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban Điều hành	18
7.2.1. Hội đồng quản trị	18
7.2.1.1. Chủ tịch HĐQT	18
7.2.1.2. Thành viên HĐQT:	19
7.2.1.3. Thành viên HĐQT:	20
7.2.1.4. Thành viên HĐQT:	23
7.2.1.5. Thành viên HĐQT – Kiêm Tổng Giám Đốc:	25
7.2.1.6. Thành viên HĐQT:	29





7.2.2. Ban Kiểm soát	30
7.2.2.1. Trưởng Ban Kiểm soát	30
7.2.2.2. Thành viên Ban Kiểm soát	31
7.2.2.3. Thành viên Ban Kiểm soát	32
7.2.3. Ban Tổng Giám đốc	32
7.2.4. Kế Toán trưởng	33
7.3. Thay đổi Chủ tịch HĐQT trong năm	33
7.4. Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc	33
7.5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động	33
7.5.1. Số lượng cán bộ, nhân viên	33
7.5.2. Các chính sách đối với người lao động	33
7.5.2.1. Chế độ làm việc	34
7.5.2.2. Chính sách lương, thưởng và phúc lợi	34
7.5.2.3. Chính sách tuyển dụng, đào tạo	34
7.6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế Toán trưởng	35
VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty	35
8.1. Hội đồng quản trị	35
8.2. Ban Kiểm soát	36
8.3. Hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2014	36
8.3.1. Hoạt động của HĐQT	36
8.3.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát	36
8.3.3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT	39
8.3.4. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/ chuyển nhượng phần vốn góp	39
8.3.5. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty	39
8.4. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 13/10/2014	39
8.4.1. Cổ đông trong nước	40
8.4.2. Cổ đông nước ngoài	40

///
AT
NC
///



Cần Thơ, ngày 30 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ

Năm báo cáo: 2015



I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1.1. Những sự kiện quan trọng

1.1.1. Việc thành lập

Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ có lịch sử hình thành và phát triển đến nay đã được gần 40 năm:

- Sau giải phóng miền Nam, cuối năm 1976, Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Hậu Giang quyết định thành lập Công ty Vật tư Nông nghiệp Hậu Giang.

- Trên cơ sở Công ty Vật tư Nông nghiệp Hậu Giang, năm 1986 Ủy Ban Nhân Dân tỉnh sát nhập Công ty giống cây trồng, xí nghiệp giống và đến ngày 23/04/1986 Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Hậu Giang có quyết định số 12 về việc thành lập Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Hậu Giang.

- Khi đăng ký thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước theo nghị định số 388 ngày 20/11/1991 của Hội Đồng Bộ Trưởng (nay là Chính Phủ), Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ được thành lập theo thông báo số 177/HĐBT/TB ngày 10 tháng 10 năm 1992 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp Thực phẩm (nay là Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn) và quyết định số 1105/QĐ-UBT92 ngày 31/10/1992 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Cần Thơ.



1.1.2. Chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần và niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán

• Chuyển đổi sở hữu

Tích cực hưởng ứng chủ trương Cổ phần hoá Doanh nghiệp Nhà nước, tháng 10 năm 2002 Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ gửi công văn đến Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Cần Thơ (nay là Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Cần Thơ) xin được cổ phần hóa. Sau một thời gian chuẩn bị, Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ được thành lập theo quyết định số 2500/QĐ-CT.UB ngày 25 tháng 07 năm 2003 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Cần Thơ về việc chuyển Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ thành Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (hình thức cổ phần hóa: giữ nguyên vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, phát hành thêm cổ phiếu để thu hút thêm vốn) và chính thức hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần từ ngày 01 tháng 08 năm 2003.

• Thời điểm trở thành công ty đại chúng

Theo quy định của Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đến ngày 11 tháng 06 năm 2007, Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ đủ điều kiện của một Công ty Đại chúng và chính thức gửi hồ sơ đăng ký Công ty Đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vào ngày 21 tháng 06 năm 2007.

• Niêm yết

Thực hiện đúng định hướng phát triển ngay từ khi chuyển thành Công ty Cổ phần, ngày 09 tháng 04 năm 2007 Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ ký hợp đồng tư vấn số 01 với đơn vị tư vấn là Công ty trách nhiệm hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam để thực hiện niêm yết cổ phiếu Công ty tại sàn giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh. Ngày 24 tháng 09 năm 2007, Tổng Giám đốc Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh có quyết định số 113/QĐ-SGDCK chấp thuận niêm yết cổ phiếu của TSC; Ngày 04 tháng 10 năm 2007, Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ với mã chứng khoán TSC chính thức được niêm yết và giao dịch tại sàn giao dịch của HOSE.

1.1.3. Trở thành thành viên của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T



Ngày 01/08/2014: Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ khi trở thành thành viên của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T với vốn điều lệ 158.129.150.000 đồng.

1.2. Quá trình phát triển

1.2.1. Từ 1976 đến tháng 04 năm 1986

Nhiệm vụ chủ yếu của Công ty Vật tư Nông nghiệp Hậu Giang là tiếp nhận Vật tư nông nghiệp (phân bón các loại) theo chỉ tiêu được Ủy Ban kế hoạch Nhà nước cấp cho tỉnh để cung cấp cho các Công ty Vật tư Nông nghiệp các huyện theo kế hoạch phân bổ của tỉnh, sau đó các Công ty Vật tư Nông nghiệp cấp huyện sẽ cung ứng cho các Tập đoàn sản xuất và các hợp tác xã, các nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (bao gồm diện tích của Thành Phố Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang và tỉnh Sóc Trăng ngày nay).

1.2.2. Từ tháng 04 năm 1986 đến tháng 10 năm 1992

Đây là giai đoạn từng bước chuyển đổi cơ chế quản lý, từ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng Xã hội chủ nghĩa. Trong quyết định số 12 ngày 23 tháng 04 năm 1986 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Hậu Giang về việc thành lập Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Hậu Giang có ghi rõ nhiệm vụ của Công ty là: cung ứng vật tư, giống cho huyện theo hợp đồng kinh tế giữa tỉnh và huyện; Thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình sâu bệnh, kịp thời có kế hoạch và hướng phòng trừ phổ biến cho huyện, nghiên cứu và giúp đỡ huyện ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp, tổ chức chỉ đạo kinh doanh các đơn vị trực thuộc, tổ chức thực hiện chỉ tiêu kế hoạch cấp trên giao.

1.2.3. Từ tháng 10 năm 1992 đến tháng 07 năm 2003

Trong quyết định số 1105/QĐ-UBT92 ngày 31 tháng 10 năm 1992 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Cần Thơ về việc thành lập Công ty Vật tư Nông nghiệp Cần Thơ, ghi rõ ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là: kinh doanh phân bón, thuốc trừ sâu, nhập khẩu phân bón, thuốc trừ sâu phục vụ sản xuất nông nghiệp, chế biến nông sản xuất khẩu. Sau khi đăng ký thành lập lại doanh nghiệp theo Nghị định 388/HĐBT của Hội Đồng Bộ Trưởng, Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ tổ chức gia công kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, xuất khẩu gạo, nhập khẩu, kinh doanh phân bón và thí điểm chế biến nông sản xuất khẩu. Công ty có xí nghiệp thuốc sát trùng Cần Thơ là đơn vị hạch toán báo sổ. Tháng 05 năm 2002, thực hiện chủ trương cổ phần hóa Doanh



Nghiệp Nhà nước, Công ty đã xin cổ phần hóa Xí nghiệp thuốc sát trùng Cần Thơ và TSC giữ 30% vốn điều lệ tại Xí nghiệp này. Đến cuối tháng 07 năm 2003, Công ty hoàn tất việc cổ phần hóa, chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần. Lúc này, nguồn vốn Công ty tham gia góp vốn tại Xí nghiệp thuốc sát trùng Cần Thơ được chuyển về cho Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Cần Thơ (nay là Ủy Ban Nhân Dân TP. Cần Thơ) quản lý.

1.2.4. Từ tháng 08 năm 2003 đến tháng 07/2014

Chuyển hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần từ ngày 01 tháng 08 năm 2003 theo quyết định số 2500/QĐ-UBT ngày 25 tháng 07 năm 2003 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Cần Thơ với vốn điều lệ 60 tỷ đồng.

Để thực hiện định hướng phát triển, Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 83,12915 tỷ đồng vào tháng 04 năm 2007 (phần vốn điều lệ tăng thêm bao gồm: trả cổ tức bằng cổ phiếu: 936.000.000 đồng; từ phần thuế thu nhập được miễn, giảm từ ngày 01 tháng 08 năm 2003 đến ngày 31 tháng 12 năm 2006: 10.245.000.000 đồng; phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu: 11.948.000.000 đồng).

1.2.5. Từ tháng 08 năm 2014 đến nay

Ngày 18/03/2014, theo Thông báo số 381/ĐTKDV-QLVĐT3, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) đã thoái hết vốn Nhà nước tại TSC.

Đến tháng 08/2014 TSC đã thực hiện thành công phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược tăng vốn điều lệ lên 158.129.150.000 đồng và chính thức trở thành thành viên của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T.

1.3. Định hướng phát triển

1.3.1. Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi

- 1. Tầm nhìn:** Trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực Nông nghiệp
- 2. Sứ mệnh:** Cung cấp giải pháp toàn diện để phát triển ngành nông nghiệp Việt Nam theo hướng công nghệ cao, bền vững.

3. Giá trị cốt lõi:

Tôn trọng (T): Tôn trọng đồng nghiệp, tôn trọng đối tác, tôn trọng tài nguyên môi trường và cam kết phát triển bền vững.

Sáng tạo (S): Luôn chủ động tìm kiếm, tạo ra các sáng kiến, ý tưởng mới, giải pháp mới và cam kết hoàn thành.



Chính trực (C): Suy nghĩ và hành động phải nhất quán, trung thực với bản thân và cộng đồng.

Trải qua quá trình hình thành và phát triển trong hơn 30 năm của mình – TSC gặt hái được nhiều thành công nhưng gặp không ít những khó khăn và biến động. Hiện nay, TSC đang đứng trước cơ hội mới trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực Nông nghiệp. Để làm được điều này, chúng tôi cam kết dựa trên những thành tựu của TSC, cùng với nguồn tài chính mạnh mẽ, kinh nghiệm quản trị - quản lý – điều hành chuyên nghiệp, với mục tiêu chiến lược đúng đắn và sự cố gắng không ngừng của toàn thể Cán bộ, CNV trong Công ty, nhằm sáng tạo ra những sản phẩm mang lại giá trị cống hiến cho khách hàng trong lĩnh vực nông nghiệp. Do đó, sự phát triển của TSC là sự phát triển bền vững và gắn liền với trách nhiệm xã hội để khi nhắc đến Nông nghiệp Việt Nam là nhắc đến TSC.

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty chúng tôi luôn lấy sự hài lòng của nhà nông làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Công ty. Do đó, tất cả các sản phẩm mang thương hiệu TSC không chỉ khẳng định chất lượng và lợi ích mang lại mà còn chứa đựng trong đó cả phẩm chất, trí tuệ và đạo lý của Công ty chúng tôi

Với cam kết luôn là “bạn tốt của nhà nông”, TSC mang tới những sản phẩm nông nghiệp có chất lượng cao và các giải pháp nông nghiệp toàn diện nhất để giúp nhà nông bảo vệ mùa màng trên chính mảnh đất thân thương của mình nhằm không ngừng nâng cao năng suất và chất lượng nông sản cho nhà nông. Bên cạnh đó niềm tin của bà con nông dân và các đối tác kinh doanh luôn là động lực để TSC không ngừng phát triển trở thành một thương hiệu thân quen và lớn mạnh nhất trong ngành Nông nghiệp Việt Nam.

1.3.2. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên giỏi về chuyên môn, năng động, sáng tạo, nhạy bén thích ứng, có năng lực quản lý để đưa Công ty phát triển ngày một vững mạnh.
- Mở rộng lĩnh vực kinh doanh của Công ty ở những ngành, lĩnh vực mà Công ty có ưu thế và thị trường còn có nhu cầu lớn.
- Xây dựng và quảng bá thương hiệu để hội nhập kinh tế toàn cầu
- Duy trì tốc độ tăng trưởng cao và ổn định trên cơ sở mở rộng quy mô kinh doanh để đạt mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận đảm bảo quyền lợi của tất cả nhà đầu tư.



1.3.3. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Việt Nam vốn là một nước nông nghiệp với diện tích gieo trồng lớn nên nhu cầu về phân bón, vật tư kỹ thuật nông nghiệp luôn ở mức cao, cộng với nhu cầu từ các thị trường lân cận như Lào, Campuchia, Myanmar... Ngoài ra, Việt Nam cũng là nước nhiệt đới với các vùng chuyên canh trồng cây ăn quả đa dạng, có diện tích và sản lượng lớn, đây chính là nguồn cung cấp nguyên liệu dồi dào và ổn định cho hoạt động chế biến hoa quả xuất khẩu của công ty.

Sau khi chính thức trở thành công ty con của CTCP Đầu tư FIT, TSC đã nhận được sự hỗ trợ mạnh mẽ về vốn, hoạt động quản trị và điều hành cũng như phương hướng và chiến lược kinh doanh trong những năm tới. Cụ thể, dưới sự hỗ trợ của công ty mẹ, TSC đã và đang hoàn thiện cơ cấu mô hình hoạt động, xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn, thúc đẩy mảng chế biến nông sản cũng như nông dược và hạt giống vốn có rất nhiều tiềm năng.

+ **Mảng thực phẩm:** CTCP Chế biến thực phẩm xuất khẩu Miền Tây (West Food) sẽ tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, công nghệ chế biến thực phẩm máy móc nhằm gia tăng sản lượng sản xuất, phát triển vùng nguyên liệu theo hướng tự chủ và bền vững. Đầu tư xây dựng kênh phân phối nội địa nhằm tăng tính chủ động trong hoạt động bán hàng. Bên cạnh đó, West Food cũng sẽ tận dụng mọi cơ hội để gia tăng quy mô thông qua hoạt động M&A các DN cũng ngành chế biến rau quả.

+ **Mảng nông dược:** Công ty CP Nông dược TSC (TSP) sẽ đầu tư phát triển mạnh kênh phân phối nội địa, tăng cường hợp tác quốc tế với các tập đoàn đa quốc gia về nông nghiệp trong công tác phát triển bộ sản phẩm thuốc BVTV, phân phối sản phẩm nội địa. Trong năm 2015, CTCP Nông dược TSC đã đầu tư máy móc thiết bị để hoàn thiện dây chuyền sản xuất, bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh, xây dựng mạng lưới kinh doanh, phân phối sản phẩm hiệu quả tinh gọn, do vậy KQKD đạt được trong năm 2015 của TSP đã gia tăng đáng kể (Lợi nhuận 9,4 tỷ đồng).

+ **Mảng hạt giống:** Kể từ ngày 01/07/2015, TSC sở hữu Cty CP Giống cây trồng Nông tín với tỷ lệ 68,1% vốn điều lệ và đến 31/12/2015 TSC đã nâng tỷ lệ sở hữu tại công ty này lên 77,67% vốn điều lệ. Nhờ những ưu thế về quyền phân phối sản phẩm và mạng lưới khách hàng được mở rộng nhanh chóng, thiết lập các cơ chế quản trị chặt chẽ, mảng giống cây trồng của công ty được kì vọng tăng trưởng mạnh mẽ;



+ **Đôi với mảng ngành hàng tiêu dùng:** TSC đã góp vốn thành lập Cty CP FIT Consumer và hiện TSC sở hữu 62% vốn điều lệ của công ty này. Trong năm 2016 các hoạt động kinh doanh tại mảng hàng tiêu dùng được kì vọng cao sẽ đem lại quả ngọt, thúc đẩy mạnh mẽ doanh thu, lợi nhuận và giá trị thương hiệu cho Công ty;

+ **Chế biến thực phẩm:** đây là mảng kinh doanh mang lại lợi nhuận lớn nhất cho TSC, do công ty con là CTCP Chế biến Thực phẩm xuất khẩu miền Tây (West Food) đảm nhiệm. Trong năm 2015, CTCP Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây đã đầu tư rất nhiều hệ thống máy móc thiết bị hiện đại, quy mô lớn để hoàn thiện dây chuyền sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh. Công ty có hệ thống khách hàng truyền thống ổn định tại các thị trường lớn và khó tính như Mỹ, Nhật Bản-Hàn Quốc, khối EU... Trong năm 2015, doanh thu từ mảng này chiếm tới 23% trong cơ cấu doanh thu TSC, đây cũng là mảng có tỷ suất sinh lời cao (20-30%). Trong năm 2015, West Food đã tích cực tham gia các hội chợ thương mại trên thế giới (VD : hội chợ chuyên ngành đồ uống tổ chức vào tháng 03 tại Nhật ;hội chợ chuyên ngành thực phẩm đồ uống mùa hè tổ chức vào tháng 06 tại Mỹ ; hội chợ Anuga tổ chức vào tháng 10 tại Đức...) để quảng bá thương hiệu, chủ động tìm kiếm các đối tác mới, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu. Nhờ các nỗ lực đó, kết quả kinh doanh của Westfood năm 2015 có được mức tăng trưởng ấn tượng, lợi nhuận trước thuế cán mốc cao nhất từ trước tới nay, đạt 59 tỷ đồng;

II. Báo cáo của Hội đồng Quản trị

2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 của HĐQT

HĐQT thường xuyên giám sát các công tác điều hành quản lý, chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám Đốc để thực hiện kịp thời tiến độ kinh doanh.

HĐQT Công ty định kỳ hàng tháng tổ chức các buổi họp cùng với đại diện lãnh đạo các công ty con để nghe báo cáo đánh giá công tác quản lý tài chính, thực hiện chế độ kiểm toán cũng như quản trị doanh nghiệp tại các công ty con. Từ đó, HĐQT đưa ra các ý kiến và biện pháp xử lý vấn đề phát sinh, các chiến lược kinh doanh kịp thời, áp dụng mức chi phí quản lý doanh nghiệp, doanh thu... nhằm bảo toàn nguồn vốn góp của công ty mẹ, đảm bảo việc hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả tại các công ty con.



Từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 cho đến nay, HĐQT và Ban kiểm soát công ty đã tiến hành 63 phiên họp. Xét tổng quan, HĐQT công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình theo qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cũng như các qui định của pháp luật, hướng tới mục tiêu cao nhất là đem lại giá trị, lợi ích cho cổ đông.

Trong năm 2015, TSC đã có những bước chuyển mình hết sức mạnh mẽ trên tất cả mọi mặt kinh doanh với nguồn lực vững mạnh, sự tham gia tái cấu trúc và hỗ trợ hoạt động quản trị của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T.

Tính cả năm 2015, doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 1.185 tỷ đồng tương đương 116% doanh thu theo kế hoạch đặt ra tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2015 đạt 108 tỷ đồng, đạt 92% so với kế hoạch đề ra là 117 tỷ đồng, nguyên nhân chưa hoàn thành kế hoạch là do những biến động về tình hình vĩ mô, tình hình nông nghiệp chuyển biến bất lợi đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Chúng tôi tin tưởng rằng năm 2016 sẽ có rất nhiều điều kiện thuận lợi từ các biến số vĩ mô cho đến nội tại công ty, các ngành kinh doanh dù vấp phải nhiều sự cạnh tranh nhưng vẫn đảm bảo tăng trưởng vững mạnh, giá trị thương hiệu được gia tăng, các ngành kinh doanh truyền thống phát triển tốt, được đầu tư mạnh theo chiều sâu: gồm nông dược, thực phẩm, thương mại nông sản và các ngành kinh doanh mới thuộc nhóm hàng tiêu dùng có bước chuyển biến nhanh chóng. Công ty tin tưởng sẽ đạt được kế hoạch đầy tham vọng cho năm 2016 là 2.337 tỷ doanh thu và 249 tỷ lợi nhuận trước thuế.

Đối với Cty con Công ty Cổ phần Nông dược TSC (TSP), từ chỗ thua lỗ gần 10 tỷ trong năm 2013, hầu như không có lãi trong năm 2014, HĐQT đã có những bước tái cơ cấu chuyển mình mạnh mẽ, đầu tư máy móc để hoàn thiện dây chuyền sản xuất, phát triển mạng lưới kinh doanh phân phối rộng hơn, bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh. TSP đã đạt được lợi nhuận 9,4 tỷ đồng trong năm 2015.

HĐQT cũng rất quan tâm đầu tư đúng mức đối với Công ty Cổ phần Chế Biến Thực phẩm Miền Tây - Westfood, kho lạnh với công suất thiết kế đạt 1000 tấn với suất đầu tư 22 tỷ đồng đã được khánh thành và đi vào hoạt động đầu năm 2015, dây chuyền IQF thứ 4 hiện đại, quy mô cũng được đưa vào vận hành từ quý 3, giúp tổng công suất đầu ra sản phẩm đông lạnh tăng 80%, và một loạt các hệ thống máy móc trang thiết bị mới rất hiện đại, đồng bộ cũng được đưa vào vận hành, giải quyết các nút thắt và xử lý được bài toán



công suất, đồng thời giúp đa dạng hóa danh mục sản phẩm của Công ty Westfood. Bên cạnh hạ tầng sản xuất được đầu tư là hệ thống quản trị, nhân sự được bố trí lại, tái cơ cấu, hoạt động ngày càng bài bản chuyên nghiệp, đã mang tới thành công tích cực, cụ thể, năm 2015 Westfood đạt lợi nhuận trước thuế 59 tỷ đồng;

Ngoài ra, TSC cũng tiếp tục đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh mảng giống cây trồng qua việc đẩy mạnh đầu tư vào Công ty CP Hạt Giống TSC và mua Công ty CP Giống Cây trồng Nông Tín, đồng thời có kế hoạch kết hợp với đối tác chiến lược Pioneer, độc quyền phân phối sản phẩm chất lượng cao của đối tác này tại Việt Nam

Về mảng thương mại, dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Cty TSC đã có mạng lưới phân phối rộng khắp miền Trung, Đông Nam Bộ, và Đồng Bằng Sông Cửu Long, đã khẳng định được thương hiệu trên thị trường, xây dựng cơ cấu bộ máy tổ chức nhỏ gọn, trình độ nhân sự cao.

Trong năm 2015, TSC cũng đã thực hiện những bước đi táo bạo, phát triển sản phẩm ngành hàng tiêu dùng với các sản phẩm đồ uống chất lượng, sản phẩm chăm sóc cá nhân, gia đình. Những nhóm hàng này đã xây dựng thành công những thương hiệu sản phẩm có giá trị, được thị trường biết đến và đón nhận, đang được đầu tư rất mạnh để mở rộng nhanh chóng về quy mô, độ phủ sóng, hứa hẹn sẽ đem lại thành công lớn trong tương lai gần;

Những công việc chủ yếu đã thực hiện:

- Trong năm 2015, HĐQT đã thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy nhân sự.

- HĐQT duy trì đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định và các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu công việc. Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo đúng qui định; các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT và sự đồng thuận rất lớn của người lao động trong toàn Công ty. Đây cũng chính là một trong những nhân tố quan trọng góp phần vào sự phát triển vững chắc của Công ty

- Các thành viên HĐQT là những người am hiểu các ngành nghề hoạt động và có nhiều kinh nghiệm nên đã đóng góp được nhiều ý kiến xác đáng, mang lại hiệu quả cao cho công tác quản lý công ty. Bên cạnh đó, HĐQT đã luôn đồng hành cùng Ban điều hành trong việc xử lý các vấn đề khó khăn trong hoạt động của Công ty.



- HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát theo dõi sát sao, nhằm đảm bảo an toàn hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; đồng thời đảm bảo sự tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty

- Việc công bố thông tin của HĐQT được thực hiện chính xác, đầy đủ, kịp thời và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành

- Tổng Giám đốc điều hành các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng các quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành; không ngừng đổi mới công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; quan tâm và không ngừng nâng cao chất lượng cán bộ quản lý của Công ty. Nhìn chung, chất lượng hoạt động của HĐQT và Tổng Giám Đốc ngày càng được nâng cao trên cơ sở phát huy tối đa trí tuệ tập thể, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, dân chủ và sự đồng thuận của các thành viên HĐQT

2.2. Phương hướng hoạt động năm 2016

HĐQT định hướng kế hoạch hoạt động năm 2016 như sau:

Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư hạ tầng, cơ sở sản xuất hiện đại, cải thiện bộ máy quản lý có chiều sâu vào các nhóm ngành, các thị trường mà TSC có thế mạnh, tiếp tục thực hiện các hoạt động hợp tác chiến lược với các đối tác trong và ngoài nước nhằm nâng cao sức cạnh tranh, quy mô thị trường. HĐQT quán triệt quản lý sát sao đảm bảo an toàn tài chính; kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các rủi ro.

HĐQT tiếp tục đề cao việc kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất để giảm giá thành sản phẩm và tăng tính cạnh tranh của sản phẩm. Ngoài ra cũng định hướng đa dạng hóa sản phẩm vào những nhóm hàng thị trường có nhu cầu cao, có biên lợi nhuận lớn thông qua đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, công tác nghiên cứu thị trường. Các ngành hàng truyền thống nông nghiệp, nông sản, thực phẩm, nông dược sẽ đẩy mạnh các chương trình bán hàng, hệ thống phân phối, nâng cao sức mạnh thương hiệu để gia tăng lợi nhuận, đồng thời gia tăng năng lực kiểm soát chi phí qua việc đầu tư chiều dọc vào vùng nguyên liệu, thúc đẩy các hoạt động hợp tác chiến lược để ổn định giá cả đầu vào. Các ngành hàng mới phát triển thuộc nhóm hàng tiêu dùng

được đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng sản xuất, phát triển sản phẩm mới phù hợp với thị hiếu, đầu tư hệ thống bán hàng, kênh phân phối để nâng cao giá trị các thương hiệu; Với sự quan tâm ủng hộ của các cổ đông và sự nỗ lực hết mình của tập thể người lao động, cũng như sự thuận lợi của các điều kiện vĩ mô, HĐQT tin rằng Công ty sẽ tiếp tục con

18
T
H
T
G
H
19



đường phát triển bền vững của mình trong năm 2015 và những năm tiếp theo, hoàn thành kế hoạch phát triển doanh nghiệp theo mục tiêu 2014-2019 đề ra;

III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

3.1. Báo cáo tình hình tài chính

3.1.1. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2015

Bảng cân đối kế toán hợp nhất năm 2015

Đơn vị tính: VND

Stt	Nội dung	31/12/2015	01/01/2015
I	Tài sản ngắn hạn	1,321,090,082,697	210,250,452,288
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	228,710,160,100	25,382,030,478
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	419,947,046,945	67,075,000,000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	460,532,684,880	48,691,015,744
4	Hàng tồn kho	186,343,834,299	62,601,694,541
5	Tài sản ngắn hạn khác	25,556,356,473	6,500,711,525
II	Tài sản dài hạn	634,561,196,378	209,770,732,581
1	Các khoản phải thu dài hạn	10,398,788,743	18,285,249,819
2	Tài sản cố định	162,510,673,981	154,151,253,175
	- Tài sản cố định hữu hình	121,608,047,694	108,828,891,892
	- Tài sản cố định vô hình	40,902,626,287	45,322,361,283
3	Tài sản dở dang dài hạn	13,854,278,471	9,490,344,520
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	405,846,960,000	
5	Tài sản dài hạn khác	41,950,495,183	27,843,885,067
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,955,651,279,075	420,021,184,869
III	Nợ phải trả	245,472,820,558	105,661,054,356
1	Nợ ngắn hạn	243,342,720,558	105,661,054,356
	Trong đó: Quỹ khen thưởng phúc lợi	5,028,116,190	6,208,972,596
2	Nợ dài hạn	2,130,100,000	
IV	Vốn chủ sở hữu	1,710,178,458,517	314,360,130,513
1	Vốn chủ sở hữu	1,710,178,458,517	314,360,130,513
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1,476,480,840,000	158,129,150,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	37,132,054,106	3,666,797,196
	- Vốn khác của chủ sở hữu	127,728,500	127,728,500
	- Các quỹ	7,532,010,723	98,742,703,527
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	113,324,947,177	16,147,703,690
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	75,580,878,011	37,546,047,600
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1,955,651,279,075	420,021,184,869

MỘT SỐ THÔNG TIN CHI TIẾT

**3.1.2. Các hệ số tài chính***Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2015*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2014
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	32,45	49,94
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	67,55	50,06
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	12,55	25,16
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	87,45	74,84
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,67	0,88
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	7,97	3,98
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,78	14,83
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,01	12,10
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	6,62	19,81

3.2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**3.2.1. Tình hình tài chính, kết quả thực hiện kế hoạch***Thực hiện kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2015*

Dvt: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015
1	Vốn điều lệ của công ty	1,476,480,860	1,476,480,840
2	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	1,102,162,000	1,171,636,893
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	150,277,000	132,761,941
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	33,061,000	19,632,496
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	117,216,000	113,132,445
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	7.9%	7.7%

3.2.2. Những tiến bộ công ty đạt được

- Tiếp tục thực hiện những cải tiến về cơ cấu tổ chức, đào tạo, tiếp nhận, sắp xếp nguồn nhân lực để đáp ứng được các yêu cầu công việc, phù hợp với các giai đoạn phát triển của Công ty và bám sát các hoạch định chiến lược của Hội đồng Quản trị.

- Tầm nhận thức của nhà quản trị các cấp, cán bộ quản lý và toàn thể CBCNV Công ty nâng cao ngang tầm với yêu cầu của một doanh nghiệp đã niêm yết, thể hiện trong việc hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đề ra trong năm.

- Từng bước phát triển và hoàn thiện văn hóa công ty trong quan hệ giao dịch với khách hàng, nhà cung ứng, hệ thống đại lý, các cơ quan quản lý Nhà nước, tất cả các nhà đầu tư trong và ngoài nước và các cơ quan quản lý niêm yết.

3.2.3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP của Thủ tướng Chính Phủ ngày 04/06/2010, Nhà nước đã đưa ra rất nhiều chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, trong đó có lĩnh vực sản xuất phát triển giống cây trồng, chế biến nông lâm thủy sản sau thu hoạch. Trong đó, các chính sách ưu đãi hỗ trợ cho các doanh nghiệp hoạt động đầu tư dự án nông nghiệp tại vùng nông thôn bao gồm:

- Miễn giảm tiền sử dụng đất, miễn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của Nhà nước;
- Miễn giảm tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất;
- Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực;
- Hỗ trợ phát triển thị trường;
- Hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ;
- Hỗ trợ cước phí vận tải.

Ngoài ra, Chính phủ luôn tạo điều kiện cho tín dụng nông nghiệp nông thôn thông qua các gói tín dụng ưu đãi dành cho các doanh nghiệp trong ngành, giúp mở rộng nguồn vốn vào các doanh nghiệp.

Với tầm nhìn trở thành doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực nông nghiệp, TSC đã vạch rõ hướng đi của Công ty trong thời gian tới. Đó là cung cấp các giải pháp toàn diện để phát triển Nông nghiệp Việt Nam theo hướng công nghệ cao, bền vững. Sự phát triển của Công ty không chỉ mang lại giá trị cho cổ đông, cho người lao



động mà còn mang lại nhiều lợi ích hơn cho bà con nông dân và cho ngành nông nghiệp Việt Nam.

Đây thực sự là chiến lược đúng đắn phù hợp với định hướng phát triển của ngành cũng như chính sách của Nhà nước.

Trong kế hoạch hoạt động năm 2016, TSC sẽ dần từng bước triển khai chiến lược phát triển giai đoạn 2014 – 2019 mà nghị quyết HĐQT đã đưa ra, cụ thể như sau:

○ **Màng hạt giống:** Đẩy mạnh hoạt động công ty con chuyên về màng hạt giống, hợp nhất với đối tác chiến lược Pioneer để độc quyền phân phối các sản phẩm chất lượng cao tại thị trường trong nước, đồng thời phối hợp với màng nông dược để gia tăng chuỗi giá trị các sản phẩm nông nghiệp.

○ **Màng thực phẩm:** CTCP Chế biến thực phẩm xuất khẩu Miền Tây (West Food) sẽ tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, công nghệ chế biến thực phẩm, máy móc mới hiện đại nhất nhằm gia tăng sản lượng sản xuất, phát triển vùng nguyên liệu theo hướng tự chủ và bền vững, đầu tư xây dựng kênh phân phối nội địa nhằm tăng tính chủ động trong hoạt động bán hàng. Bên cạnh đó, West Food Cần Thơ sẽ đầu tư thành lập công ty con là Công ty CP Westfood Hậu Giang với nhà máy hoàn toàn mới, công nghệ hiện đại nhất trên diện tích hơn 7ha.

○ **Màng nông dược:** Công ty CP Nông dược TSC (TSP) trong năm 2016 sẽ đầu tư phát triển mạnh kênh phân phối nội địa, tăng cường hợp tác quốc tế với các tập đoàn đa quốc gia về nông nghiệp trong công tác phát triển bộ sản phẩm thuốc BVTV, phân phối sản phẩm nội địa.

○ Ngoài ra, trong năm 2016 TSC cũng tiếp tục đẩy mạnh phát triển trong mảng ngành hàng tiêu dùng đầy tiềm năng thông qua thành lập công ty chuyên doanh về mảng này, phát triển các thương hiệu mạnh, sức cạnh tranh cao, hứa hẹn sẽ đem lại đà tăng trưởng mạnh mẽ và lợi nhuận lớn trong tương lai.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán VACO thực hiện kiểm toán công ty, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán và nhận xét của tổ chức kiểm toán độc lập Công ty đã được đăng tải trên địa chỉ website: <http://www.tsscantoho.com.vn> và được trình bày trong báo cáo này ở phần Báo cáo Tóm tắt của Ban Tổng Giám đốc.

K. D.
V. N.
V. N.



V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

5.1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO**

+ Địa chỉ: Tầng 6 Toà nhà HUD, 159 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.

+ Điện thoại: (08) 3840 6618 Fax: (08) 3840 6616

- Ý kiến của kiểm toán viên độc lập: Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

5.2. Kiểm toán nội bộ

Hiện tại, hoạt động kiểm toán nội bộ đã được hình thành và được cụ thể hóa bằng quy trình kinh doanh hàng hóa, luân chuyển chứng từ giữa các phòng ban và chỉ giới hạn ở việc tuân thủ các tiêu chuẩn chủ yếu về mặt thủ tục, văn bản. Trong thời gian sắp tới, công ty sẽ tiến hành thực hiện hệ thống quản lý chất lượng (ISO) và thực hiện đánh giá nội bộ (thực chất là kiểm toán nội bộ) ít nhất là mỗi năm một lần về mức độ tuân thủ các tiêu chuẩn ISO. Việc đánh giá này do một ban hay một bộ phận thực hiện và chịu trách nhiệm báo cáo trực tiếp lên cho Ban Kiểm soát hoặc Hội đồng Quản trị. Hoạt động của kiểm toán nội bộ không bị giới hạn ở bất cứ phạm vi nào trong công ty, từ mua hàng, sản xuất, bán hàng đến quản lý tài chính, nhân sự hay công nghệ thông tin. Mục đích của kiểm toán nội bộ là phục vụ cho công tác quản lý doanh nghiệp. Kiểm toán nội bộ không chỉ đánh giá các yếu kém của hệ thống quản lý mà còn đánh giá các rủi ro cả trong và ngoài công ty. Kiểm toán nội bộ sẽ là hoạt động đánh giá và tư vấn nội bộ trong doanh nghiệp, có tính chất độc lập và khách quan, nhằm đem lại giá trị và cải tiến công tác quản lý ở doanh nghiệp thông qua việc tăng cường kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

VI. Các công ty có liên quan

6.1 Công ty mẹ

Tên đầy đủ : Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T

11/01/2016



Trụ sở chính	: Tầng 16, tòa nhà Center Building (Hapulico Complex), số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội
Vốn điều lệ	: 499.999.940.000 VND
Giấy phép đăng ký kinh doanh	: 0102182140 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/03/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 20/07/2015.
Ngành nghề kinh doanh	: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê...
Tình hình góp vốn	: Tính đến 18/02/2016, Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T nắm giữ 75.300.523 cổ phiếu TSC, tương đương với 51% vốn điều lệ.

6.2 Công ty con

6.2.1 Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây

Tên đầy đủ	: Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Miền Tây
Trụ sở chính	: Khu Công nghiệp Cái Sơn Hàng Bàng, Ấp Lợi Nguyên A, Phường An Bình, Quận Ninh Kiều- Tp. Cần Thơ.
Vốn điều lệ	: 299.998.400.000 VND
Giấy phép đăng ký kinh doanh	: 1800512175 do Phòng Đăng ký Kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Cần Thơ cấp lần đầu ngày 18/06/2003, thay đổi lần 8 ngày 27/07/2015.
Ngành nghề kinh doanh	: Chế biến và bảo quản rau quả, thu mua và chế biến nông sản, thực phẩm xuất khẩu. Nhập khẩu bao bì phục vụ cho đóng gói thành phẩm. Kinh doanh vật tư nông nghiệp.
Tình hình góp vốn	: Tính đến 31/12/2015, TSC đã góp 286.342.290.000 đồng chiếm 95,45% vốn điều lệ.

6.2.2 Công ty Cổ phần Nông Dược TSC

Tên đầy đủ	: Công ty Cổ phần Nông Dược TSC
Trụ sở chính	: Khu Công nghiệp Đức Hòa 1, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.
Vốn điều lệ	: 350.000.000.000 VND
Giấy phép đăng ký kinh doanh	: 1101178048 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An cấp, đăng ký lần đầu ngày 30/09/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 08/10/2015.



Ngành nghề kinh doanh : Nhập khẩu, kinh doanh nguyên phụ liệu, thành phẩm thuốc bảo vệ thực vật; phân bón; hạt giống các loại. Kinh doanh bao bì, xuất khẩu thuốc bảo vệ thực vật, phân bón các loại...

Tình hình góp vốn : Tính đến 31/12/2015, TSC đã góp 311.575.000.000 đồng chiếm 89.02% vốn điều lệ.

6.2.3 Công ty Cổ phần Hạt giống TSC

Tên đầy đủ : Công ty Cổ phần Hạt giống TSC

Trụ sở chính : 1D- Phạm Ngũ Lão- P. Thới Bình, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Vốn điều lệ : 190.000.000.000 VND

Giấy phép đăng ký kinh doanh: 1801361391 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp, đăng ký lần đầu vào ngày 08/10/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 19/10/2015.

Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại giống cây trồng; nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp; xử lý hạt giống để nhân giống.

Tình hình góp vốn : Tính đến 31/12/2015, TSC đã góp 177.500.000.000 đồng chiếm 93.42% vốn điều lệ.

6.2.4 Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín

Tên đầy đủ : Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín

Trụ sở chính : Trung tâm Thương mại Thiên Sơn, số 800 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Phú, Quận 7, TP Hồ Chí Minh

Vốn điều lệ : 30.000.000.000 VND

Giấy phép đăng ký kinh doanh: 3901167137 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu vào ngày 12/07/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 21/11/2015.

Ngành nghề kinh doanh : Mua bán, chế biến hạt giống.

Tình hình góp vốn : Tính đến 31/12/2015, TSC đã góp 23.300.000.000 đồng chiếm 77.67% vốn điều lệ.

6.2.5 Công ty Cổ phần FIT Consumer

Tên đầy đủ : Công ty Cổ phần FIT Consumer

18,
 T
 H
 T
 G
 H
 T



Trụ sở chính : 276 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Vốn điều lệ : 900.000.000.000 VND

Giấy phép đăng ký kinh doanh: 0313522734 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu vào ngày 06/11/2015.

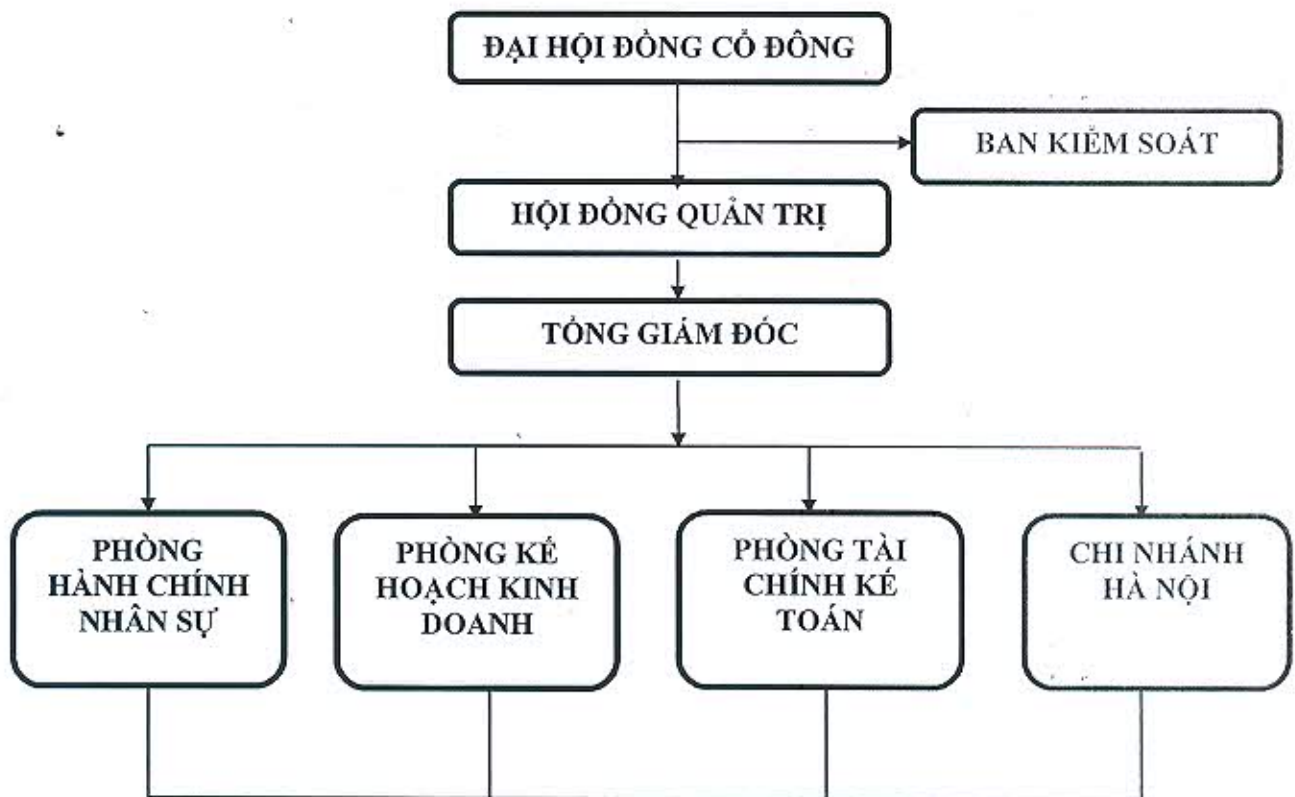
Ngành nghề kinh doanh : Mua bán hàng tiêu dùng.

Tình hình góp vốn : Vốn góp của TSC là 560.000.000.000 đồng, chiếm 62,22% vốn điều lệ. Tính đến 31/12/2015, TSC đã góp 402.576.000.000 đồng chiếm 44.73% vốn điều lệ.

VII. Tổ chức và nhân sự

7.1. Cơ cấu tổ chức của công ty

Cơ cấu tổ chức nhân sự của công ty được thể hiện trong sơ đồ sau



7.2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban Điều hành

7.2.1. Hội đồng quản trị

7.2.1.1. Chủ tịch HĐQT:

Họ và tên : NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Giới tính : Nữ



Ngày tháng năm sinh : 15/07/1970
Nơi sinh : Hà Nội
CMND : 011490956 Ngày cấp: 26/02/2007 Nơi cấp: Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú : P505 nhà 21, phố Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội
Trình độ văn hóa : Cao học
Trình độ chuyên môn : Tài chính - Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

- 1993 - 1996 *Thư ký tại Mekong Corporation*
- 1996 – 2007 *Phụ trách Phòng Mua hàng tại Công ty Shell Gas Việt Nam*
- 2007 - 10/2012 *Phó Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T*
- 6/2011 – Nay *Chủ tịch Hội đồng Quản trị tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nghệ An*
- 10/2012 – Nay *Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T*
- 19/1/2013 - Nay *Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần đầu tư F.I.T, Thành viên HĐQT Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ*
- 29/12/2014 – Nay *Thành viên HĐQT Công ty CP Dược phẩm Cửu Long*
- 06/10/2015 – Nay *Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ*

Chức vụ hiện nay *Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ*

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác *Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần đầu tư F.I.T; Thành viên HĐQT Công ty CP Dược phẩm Cửu Long; Chủ tịch Hội đồng Quản trị tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nghệ An*

Hành vi vi phạm pháp luật: Không



Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:

Không

Các khoản nợ đối với Công ty:

Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:

0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân:

0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ)

+ Được ủy quyền đại diện:

0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ)

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

Không có

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối Quan hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)
1	Hoàng Văn Hòa	Chồng	0
2	Hoàng Minh Tâm	Con	0
3	Hoàng Hạnh Minh	Con	0
4	Nguyễn Văn Cháp	Bố (Đã mất)	0
5	Đỗ Thị Đình	Mẹ (Đã mất)	0
6	Nguyễn Thị Thu Nga	Em gái	0
7	Nguyễn Xuân Hoàng	Em trai	0
8	Nguyễn Duy Thanh	Em trai	0
9	Công ty CP Đầu tư F.I.T	Người có liên quan	86.839.246
10	Công ty CP Dược phẩm Cửu Long	Người có liên quan	0
11	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nghệ An	Người có liên quan	0

7.2.1.2. Thành viên HĐQT:



Họ và tên:	BÙI THANH HƯƠNG
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	02/05/1971
Nơi sinh:	Hà Nội
CMND:	011532410 Ngày cấp: 29/01/2011 Nơi cấp: Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	17/815 Hồng Hà, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Số điện thoại:	091 555 68 69
Địa chỉ email:	
Trình độ chuyên môn:	Xuất nhập khẩu
Quá trình công tác:	
• 1995 - 2000:	<i>Hãng Hàng không quốc gia Việt Nam</i>
• 2000 - Nay:	<i>Phó Giám đốc Công ty TNHH TM Thăng Long Hà Nội</i>
• 19/1/2013 - Nay:	<i>Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T</i>
• 07/09/2015:	<i>Thành viên HĐQT Công ty CP vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ</i>
Các chức vụ công tác hiện nay:	<i>13.1 Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (mã chứng khoán: TSC)</i> <i>13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác (nếu có): Phó Giám đốc Công ty TNHH TM Thăng Long Hà Nội.</i>
Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 24/8/2015), trong đó:	<i>0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ</i>
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	<i>0 cổ phần, chiếm 0,00 % vốn điều lệ</i>
+ Cá nhân sở hữu:	<i>0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ</i>
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không



Lợi ích liên quan đối với Công ty:

Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:

Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối Quan hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)
1	Nguyễn Nhật Sương	Con gái	0
2	Nguyễn Nhật Ánh	Con	0
3	Nguyễn Nhật Hạ	Con	0
4	Bùi Thanh Tùng	Bố (Đã mất)	
5	Nguyễn Thị Thuận	Mẹ	0
6	Bùi Thanh Bạch	Anh	0
7	Bùi Thanh Tân	Anh	0
8	Bùi Thị Thanh Hằng	Chị	0
9	Bùi Thị Thanh Huyền	Chị	0
10	Công ty TNHH TM Thăng Long Hà Nội	Phó Giám đốc	0

7.2.1.3. Thành viên HĐQT:

Họ và tên : Bùi Xuân Trung
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 29/11/1982
Nơi sinh : Hà nội
CMND : 012073030
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Nam Định
Địa chỉ thường trú : 6D Phố Hương Viên, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại :
Trình độ văn hóa : Thạc Sĩ



Trình độ chuyên môn

Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
• 2005 – 2010	Trưởng bộ phận Bảo lãnh – Công ty Tài chính Bưu điện
• 2011 – 2012	Quản lý dự án – Ngân hàng VIB
• 2012 – nay	Giám đốc bộ phận Đầu tư – Công ty Cổ phần Đầu tư FIT
• 04/2014 – nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam
Chức vụ hiện nay	Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phần
Trong đó:	
+ Sở hữu cá nhân:	0 cổ phần
+ Được ủy quyền đại diện:	0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không có

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối Quan hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)
1	Bùi Xuân Tùng	Cha ruột	0
2	Trần Thị Kim Oanh	Mẹ ruột	0
3	Đào Kim Chi	Vợ	0
4	Bùi Ngọc Diệp	Em gái	0

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ
 NGUYỄN VĂN KHUÂN



5	Bùi Phương Linh	Con	0
---	-----------------	-----	---

7.2.1.4. Thành viên HĐQT: Phạm Công Sinh

Họ và tên: **PHẠM CÔNG SINH**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 13/08/1974

Nơi sinh: Thái Bình

CMND: 013005208, ngày cấp 28/08/2007, nơi cấp: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 39, Tổ 9, Phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội

Số điện thoại: 0982.197.000 - 043.6628497

Địa chỉ email: sinh.pc@saonamgroup.com.vn

Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- *Từ 1998 đến 2007:* Quản lý Trade – Marketing Công ty Procter & Gamble Co. Ltd. Viet Nam (P&G Vietnam)
- *Từ 2007 đến Nay:* Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại sản xuất và dịch vụ Sao Nam
- *Từ 19/01/2013 đến nay:* Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T
- *Từ 07/09/2015* Thành viên HĐQT Công ty CP vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

Các chức vụ công tác hiện nay: 13.1 Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT Công ty CP vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (mã chứng khoán: TSC)



13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác (nếu có): Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Sản xuất và Dịch vụ Sao Nam.

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 24/8/2015), trong đó: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0,00 % vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ (nếu có) Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

* Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối Quan hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)
1	Lê Thị Hương	Vợ	0
2	Phạm Anh Minh	Con	0
3	Phạm Công Sơn	Con	0
4	Phạm Công Lật	Bố	0
5	Nguyễn Thị Tinh	Mẹ	0
6	Phạm Thị Lan	Em	0
7	Phạm Thị Nhung	Em gái	0
8	Công ty Cổ phần Thương mại sản xuất và dịch vụ Sao Nam	Chủ tịch HĐQT	0

13/08/2015

**7.2.1.5. Thành viên HĐQT – Kiểm Tổng Giám Đốc:**

Họ và tên : Phan Minh Sáng
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 23/10/1975
Nơi sinh : Thái Bình
CMND : 012750482
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán :
Địa chỉ thường trú : T2-04, Khu đô thị Ciputra, xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội
Điện thoại : 0919 752 310
Trình độ văn hóa : Cử nhân
Trình độ chuyên môn : Kinh tế
Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
• 01/1997 04/2000:	_Phó phòng Tài chính Kế toán – Công ty Liên doanh sản xuất phụ tùng ô tô xe máy GMN (Hung Yên)
• 04/2000 07/2001:	_Kế toán trưởng – Công ty cổ phần nước giải khát Delta (Long An)
• 09/2002 04/2007:	_Kế toán trưởng – Công ty cổ phần xi măng Thăng Long (Quảng Ninh)
• 03/2005 04/2009:	_Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng – Công ty cổ phần xi măng Thăng Long (Quảng Ninh)
• 04/2009 07/2010:	_Tổng giám đốc – Công ty cổ phần xi măng Thăng Long (Quảng Ninh)
• 04/2011 02/2012:	_Tổng giám đốc – Công ty cổ phần giấy An Hòa (Tuyên Quang)
• 07/2010	Phó Tổng giám đốc – Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Hà Nội (Tập đoàn Geleximco – Hà Nội)

CTC
T. 1
T. 2



03/2012:

- 2013 – 04/2014: Giám đốc Kinh doanh – Công ty TNHH Một Thành Viên Xổ số điện toán Việt Nam (Bộ Tài Chính)
- 05/2014 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT- Tổng Giám Đốc Cty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

Chức vụ hiện nay: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc tại Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng Quản trị tại Công ty Cổ phần đầu tư F.I.T

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ)
- + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ)

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan: Không có

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối Quan hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)
1	Phan Minh Sơn	Cha ruột	0
2	Lương Thị Sen	Mẹ ruột	0
3	Trần Thị Lan Hương	Vợ	0
4	Phan Hà Chi	Con	0
5	Phan Trần Minh Khôi	Con	0
6	Phan Thị Lan	Chị ruột	0
7	Phan Thị Soa	Chị ruột	0





7.2.2. Ban Kiểm soát

7.2.2.1. Trưởng Ban Kiểm soát:

Họ và tên: Phạm Việt Dũng

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 27/5/1990

Nơi sinh: Hà Nội

CMND: 001090001382

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Nam Định

Địa chỉ thường trú: 190 Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 0906 627 590

Trình độ văn hóa: Cừ nhân

- Trình độ chuyên môn: Quản trị - Tài chính

Quá trình công tác:

Từ T6 năm 2012 tới T6 năm 2014	Trợ lý kiểm toán tại Công ty Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội
Từ T6 năm 2014 tới T12 năm 2014	Trưởng nhóm kiểm toán tại Công ty Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội
Từ T1 năm 2015 đến nay	Chuyên viên đầu tư – Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T

Chức vụ hiện nay: Trưởng ban Kiểm soát Cty CP Vật tư Kỹ thuật nông nghiệp Cần Thơ

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Chuyên viên đầu tư – Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T*

7.2.2.2. Thành viên Ban Kiểm soát:

Họ và tên : Trịnh Quốc Khánh

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 02/09/1982

Nơi sinh : Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc

CMND : 135058344

Quốc tịch : Việt nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Mai Lâm, Đông Anh, Hà nội

Địa chỉ thường trú : 12AC2 –CT4, Khu đô thị Văn Khê, La Khê, Hà Đông, Hà nội



Điện thoại :
 Trình độ văn hóa : Đại Học
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Viễn thông
 Quá trình công tác :

Từ 07/2005 – 02/2009: Chuyên viên công ty thông tin di động VMS MobiFone

Từ 03/2009 – 09/2012: Trưởng phòng quan hệ quốc tế công ty cổ phần viễn thông di động toàn cầu Gtel Mobile

Từ 04/2013 – 02/2014: Chuyên viên đầu tư – Công ty cổ phần đầu tư quốc tế VNPT (VNPT Global)

Từ 03/2014 – nay: Chuyên viên phòng đầu tư – Công ty cổ phần đầu tư F.I.T

* - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát Cty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc tài chính Cty Cp Dược Cửu Long

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu

+ Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối Quan hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)
1	Trịnh Xuân Hồ	Cha ruột	0

15/05/2016



2	Phí Thị Mùi	Mẹ ruột	0
3	Nguyễn Thị Hải Liên	Vợ	0
4	Trịnh Xuân Long	Anh ruột	0
5	Trịnh Quỳnh Dao	Con	0

7.2.2.3. Thành viên Ban Kiểm soát:

Họ và tên	: NGUYỄN THÙY THƯƠNG
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 03/12/1983
Nơi sinh	: Hà Nội
CMND	: 012401449 Ngày cấp: 18/09/2010 Nơi cấp: Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Hà Nội
Địa chỉ thường trú	: P508 – 17T10 – Trung Hòa – Cầu Giấy – HN
Điện thoại	
Trình độ văn hóa	: MBA
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế, thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác:	
- T4/2005- T6/2008	Chuyên viên tư vấn tài chính- Cty CK Thăng Long
- T6/2008 – T6/2010	Phó phòng tư vấn TCDN- khối dịch vụ ngân hàng đầu tư- Cty Chứng khoán MB
- T6/2010- T5/2014	Trưởng phòng tư vấn tài chính DN- khối dịch vụ ngân hàng đầu tư- Cty Chứng khoán MB
- T5/2014- nay	Thành viên Ban Kiểm soát Cty CP vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

HỘI ĐỒNG KIỂM TRA



Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ)
- + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ)

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan: Không có

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối Quan hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)
1	Trịnh An Phong	Chồng	0
2	Trịnh An Phúc	Con	0
3	Trịnh An Bảo Trúc	Con	0
4	Nguyễn Đức Thanh	Bố	0
5	Hoàng Thị Thi	Mẹ	0
6	Nguyễn Hoàng Thơ	Chị ruột	0

7.2.3. Ban Tổng Giám đốc

7.2.3.1. Tổng Giám Đốc: Phan Minh Sáng

Lý lịch đã trình bày ở mục 7.2.1.5

7.2.4 Kế Toán trưởng:

Họ và tên : **TRẦN TẤN LONG THẠCH**
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 10/04/1978
 Nơi sinh : Cần Thơ
 CMND : 361741899 Ngày cấp: 18/02/2009 Nơi cấp: Cần Thơ
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Cần Thơ
 Địa chỉ thường trú : 78/3 CMT8, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ
 Điện thoại : 0903.970333

31/01/2016



- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Tài chính – Tín dụng
- Quá trình công tác
- 2000 - 2004 Kế toán tổng hợp – Chi nhánh Biti’s Cần Thơ
 - 2004 – 2005 Kế toán trưởng – Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Đầu tư và Giải trí Việt Hải Đăng tại Cần Thơ
 - 2005 – 2008 Kế toán tổng hợp – Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Viễn thông Cần Thơ
 - 2008 – 2010 Kế toán thanh toán – Công ty Phát triển và Kinh doanh nhà Thành phố Cần Thơ
 - 2010 – 2014 Kế toán ngân hàng – Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ
 - 06/2014 đến nay Kế toán trưởng – Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ
- Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng – Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác Không
- Hành vi vi phạm pháp luật Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ)
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ)
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối Quan hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)
1	Trần Tấn Thành	Cha ruột	0
2	Nguyễn Thị Kim Lan	Mẹ ruột	0
3	Trần Tấn Vĩnh Thuận	Anh ruột	0
4	Trần Tấn Lan Thảo	Chị ruột	0

32/1/2016



5	Trần Tấn Lan Thy	Chị ruột	0
6	Lê Thị Thúy Huỳnh	Vợ	0
7	Trần Lê Khánh Ngọc	Con ruột (còn nhỏ)	0

7.3. Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc

Ông Phan Minh Sáng, Tổng Giám đốc: hưởng mức lương 50.000.000 đồng/tháng, thù lao khác: thù lao thành viên HĐQT: 2.000.000 đ/tháng, tiền thưởng nhân các dịp lễ, tết: được hưởng cùng với toàn thể CBCNV theo qui chế trả lương của Công ty.

7.5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

7.5.1. Số lượng cán bộ, nhân viên

Đơn vị tính: người

Phân theo giới tính	Số lượng người tại 31/12/2014
- Nam	16
- Nữ	6
Phân theo trình độ chuyên môn	Số lượng người tại 31/12/2014
- Trên đại học	
- Đại học	16
- Cao đẳng, trung cấp	1
- Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	5
Phân theo thời hạn hợp đồng	Số lượng người tại 31/12/2014
- Không xác định thời hạn	13
- Có xác định thời hạn	07
- Thời vụ	02

7.5.2. Các chính sách đối với người lao động

Đối với Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ, con người là nguồn tài nguyên, là động lực quyết định kết quả hoạt động của Công ty. Với tiêu chí



gắn trách nhiệm với quyền lợi, khuyến khích tính sáng tạo trong công việc, gắn liền với chế độ đãi ngộ với mức lương hấp dẫn mà không phải doanh nghiệp nào ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long hay khu vực phía Nam cũng có được, Công ty luôn tạo môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh để người lao động phát huy hết khả năng sáng tạo, thể hiện được tính năng động và góp phần hiệu quả vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

7.5.2.1 Chế độ làm việc

Công ty tổ chức làm việc 7 giờ/ngày, 6 ngày/tuần. Ngoài ra, khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, TSC có thể yêu cầu cán bộ nhân viên làm thêm giờ, đồng thời thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng và đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Tất cả CBCNV đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành và được xét lên lương khi đến kỳ hạn hoặc có thành tích xuất sắc;

Điều kiện làm việc: Công ty cung cấp đầy đủ trang thiết bị làm việc cho CBCNV. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động và luôn tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc về an toàn lao động.

7.5.2.2. Chính sách lương, thưởng và phúc lợi

Tất cả CBCNV của công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định. Chính sách đãi ngộ hợp lý thể hiện qua quy chế tiền lương, tiền thưởng được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt, phản ánh đúng kết quả người lao động.

Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, Công ty còn có thưởng thêm cho CBCNV vào các dịp lễ, tết. Ngoài ra, hàng năm Công ty còn trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ ưu đãi về nhà ở cho tất cả CBCNV Công ty.

7.5.2.3 Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Hàng năm, các phòng/ bộ phận Công ty lập kế hoạch tuyển dụng, xác định chức danh, số lượng nhân sự cần tuyển và thời điểm tuyển dụng, để làm cơ sở thực hiện.

Trong trường hợp phát sinh nhu cầu nhân sự đột xuất do: công việc phát sinh, nhân sự thôi việc, điều chuyển, cử đi học hoặc thăng tiến ... thì phòng/ bộ phận Công ty lập kế hoạch tuyển dụng đột xuất.





Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và nhu cầu thực tế gắn với kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của Công ty để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong từng thời kỳ. Căn cứ định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty đề ra, Phòng Hành chính – Nhân sự lập kế hoạch đào tạo gắn với kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của Công ty, trình Tổng Giám đốc xem xét, phê duyệt. Kế hoạch đào tạo của Phòng Hành chính – Nhân sự lập ra phải theo nhu cầu đào tạo cán bộ, nhân viên của các Phòng, Ban, Bộ phận công tác; đồng thời phải mang tính chất tiên liệu, dự báo nhu cầu đào tạo nhân sự như một nguồn lực để hỗ trợ cho Công ty hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh hàng năm đề ra.

7.6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế Toán trưởng

STT	Họ tên	Chức vụ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Trí Dũng	Thành viên BKS	29/04/2014	14/03/2015	Đơn xin từ nhiệm
2	Phạm Việt Dũng	Thành viên BKS	14/03/2015		Bầu lại BKS 2014-2019
3	Nguyễn Văn Sang	Chủ tịch HĐQT		06/10/2015	Đơn xin từ nhiệm
4	Nguyễn Ngọc Bích	Thành viên HĐQT		16/09/2015	Đơn xin từ nhiệm
5	Phan Trung Phương	Thành viên HĐQT		01/12/2015	Đơn xin từ nhiệm
6	Bùi Thanh Hương	TV HĐQT	06/10/2015		Bầu bổ sung
7	Phạm Công Sinh	TV HĐQT	16/09/2015		Bầu bổ sung

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

8.1. Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ hiện tại có 05 thành viên bao gồm:



1. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Phan Minh Sáng – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Phạm Công Sinh – Thành viên HĐQT
4. Ông Bùi Xuân Trung – Thành viên HĐQT
5. Bà Bùi Thanh Hương – Thành viên HĐQT

Mức thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát trong năm 2014 là 124.000.000đ/năm.

8.2. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên:

1. Ông Phạm Việt Dũng – Trưởng ban Kiểm soát
2. Ông Trịnh Quốc Khánh – Thành viên Ban Kiểm soát
3. Bà Nguyễn Thùy Thương – Thành viên Ban Kiểm soát

8.3. Hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2015

8.3.1. Hoạt động của HĐQT

- Triển khai việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2014 đến Ban Điều hành và các bộ phận trong công ty.

- Bàn bạc với Ban Kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán (trong số các công ty đã được Đại hội Đồng cổ đông thông qua) để Tổng Giám đốc ký hợp đồng thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty.

- HĐQT Công ty đã thực hiện nghiêm túc báo cáo tình hình quản trị Công ty hàng quý gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM đúng theo quy định của pháp luật.

- Trực tiếp bàn bạc, chỉ đạo và góp ý với Tổng giám đốc, cùng Tổng giám đốc đưa ra những biện pháp cụ thể để tháo gỡ những khó khăn trong kinh doanh.

- Cùng với các kiểm toán viên của công ty kiểm toán độc lập xem xét tính hợp lý, hợp lệ và các vấn đề khác của Báo cáo tài chính năm 2014, báo cáo tài chính đã được kiểm toán và công bố báo cáo theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

8.3.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Năm 2015, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính công ty, đảm bảo tính



hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty và cổ đông.

- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện những nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015;
- Giám sát đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị của Ban Điều hành Công ty.
- Chủ động lập kế hoạch kiểm soát và triển khai thực hiện kế hoạch theo qui định của pháp luật và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Chủ động phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng Ban chuyên môn trong công việc.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến trong việc giám sát hoạt động của công ty trong các cuộc họp.
- Tổ chức phân công, phân nhiệm trong Ban Kiểm soát để phát huy tối đa hiệu quả trong công tác kiểm soát tại Công ty.
 - Thực hiện các đợt kiểm toán, kiểm soát nội bộ, các chuyên đề nhằm rà soát lại quy trình, chốt chặn, giảm thiểu tối đa rủi ro trong các hoạt động của Công ty
 - Thẩm định, soát xét Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm.
 - Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin.
 - Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

Thông qua các hoạt động kiểm soát hoạt động và thẩm định báo cáo tài chính, Ban Kiểm soát báo cáo hoạt động kiểm soát cho Đại hội đồng Cổ đông với nội dung chi tiết như sau:

Kiểm soát tính hợp pháp, hợp lý, trung thực trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, trong công tác thống kê và lập báo cáo tài chính, cụ thể:

- Ban Kiểm Soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều Hành Công ty, trao đổi thường xuyên với

001
ĐNK
ĐP
TK
ĐN
ĐN
ĐN



HDQT và Ban Điều Hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua 2015.

- Trên cơ sở đó, Ban Kiểm Soát đánh giá công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của HDQT và Ban Điều Hành đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp lý liên quan tới hoạt động SXKD cũng như phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
- Hội đồng quản trị đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty.
- Ban Điều Hành đã bám sát các quyết sách này để triển khai các công việc cụ thể. HDQT và Ban Điều Hành cùng với sự nỗ lực của toàn thể các cán bộ nhân viên của Công ty đã vượt qua khó khăn và đạt được kết quả kinh doanh hết sức ấn tượng, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ mà Đại hội đồng Cổ đông đề ra.
- Ban Kiểm Soát không phát hiện có hiện tượng vi phạm pháp luật của HDQT và Ban điều hành.
- Đối với tổ chức công tác kế toán:
 - Công tác kế toán đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý và báo cáo tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành.
 - Công tác kế toán kịp thời đã giúp HDQT và Ban điều hành có những quyết định phù hợp kịp thời với hoạt động SXKD.
 - Ban Kiểm Soát chưa phát hiện có hiện tượng vi phạm trong công tác tài chính, kế toán trong kỳ.

1. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 2015.

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và 6 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác của HDQT cho đại hội cổ đông.
- Ban Kiểm Soát đánh giá báo cáo đã đảm bảo tính tuân thủ cao đối với các quy định hiện hành về nội dung báo cáo và thời gian lập báo cáo.
- Ban Kiểm Soát thống nhất với số liệu trong báo cáo tài chính kiểm toán 2015.

18,
3 T,
4 A,
7 T,
3 H,
7 H,
P. C

**2. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều Hành.**

- Ban Kiểm Soát nhận thấy các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều Hành phù hợp với luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, cũng như đã thể hiện được mục tiêu của đại hội đồng cổ đông 2015 đề ra.
- Ban Kiểm Soát không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ Công ty nào của các thành viên HĐQT, Ban Điều Hành.
- Ban Kiểm Soát nhất trí với nội dung báo cáo KQKD năm 2015 của Ban Điều Hành.

8.3.3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cp trực tiếp sở hữu 29/04/2014	Số cp trực tiếp sở hữu 03/02/2015
1	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Chủ tịch	0	0
2	Phan Minh Sáng	Ủy viên	0	0
3	Bùi Thanh Hương	Ủy viên	0	0
4	Bùi Xuân Trung	Ủy viên	0	0
5	Phạm Công Sinh	Ủy viên	0	0
	CỘNG		0	0

8.3.4. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/ chuyển nhượng phần vốn góp : Không có**8.3.5. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty**

- Luân phiên cử thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tham gia các khóa đào tạo về quản trị.
- Từng thành viên chủ động cập nhật về tình hình hoạt động và các lĩnh vực mà công ty đang kinh doanh.
- Tăng số lượng các kỳ họp HĐQT trong năm để trao đổi và có chính sách phù hợp và kịp thời đối với các biến động xảy ra.

8.4 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 13 /11/2015

STT	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	1.216	144.035.236	1.440.352.360.000	97.55%
1	Cổ đông tổ chức	26	92.034.259	920.342.590.000	62.33%



	<i>Trong đó: Nhà nước</i>	0	0	0	0%
2	Cổ đông cá nhân	1.190	52.000.977	52.0009.770.000	35.22%
II	Cổ đông nước ngoài	61	3.612.848	36.128.480.000	2.45%
1	Cổ đông tổ chức	2	3.212.458	32.124.580.000	2.18%
2	Cổ đông cá nhân	59	400.390	4.003.900.000	0.27%
	Tổng cộng	1.277	147.648.084	1.476.480.840.000	100%

8.4.1 Cổ đông trong nước

Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

Tên	Địa chỉ	Số lượng CP SH	Tỷ lệ CP SH
Công ty CP Đầu tư F.I.T	Tầng 16, tòa nhà Center Building (Hapulico Complex), số 1 Nguyễn Huy Tưởng, P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, TP.Hà Nội	86.839.246	58.82%

8.4.2. Cổ đông nước ngoài

Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn: không

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2015, trong đó nêu rõ toàn bộ thông tin về Công ty cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ theo đúng chuẩn mực báo cáo thường niên quy định của thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

TM. CTY CP VẬT TƯ KTNN CẦN THƠ
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phan Minh Páng